

Bản án số: 420/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 18/12/2024

“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi  
con khi ly hôn”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Hương Nhu**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Vũ Thị Dung**.

Bà **Đỗ Thị Thanh**.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Vũ Thị Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà **Phan Thị Thu Huyền** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 521/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 320/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 339/2024/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Vũ Đức H1**, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn V, xã T (nay là xã T), huyện B, tỉnh Hải Dương;

Người được anh H1 ủy quyền về việc giao nhận văn bản: Ông **Nguyễn Quang D**, sinh năm 1980; địa chỉ: T đất số C, khu Đ, A2, A, phường C, quận L, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Chị **Vũ Thị H**, sinh năm 1997; địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn V, xã T (nay là xã T), huyện B, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú hiện nay: Singapore.

(Các đương sự vắng mặt và đều đề nghị xét xử vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn anh Vũ Đức H1 trình bày: Anh và chị Vũ Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T (nay là xã T), huyện B, tỉnh Hải Dương ngày 14/01/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì anh đi lao động tại Đài Loan, năm 2019 chị H cũng muốn đi lao động ở nước ngoài nên anh về nước để khuyên bảo chị H ở nhà nuôi con nhưng chị không nghe mà cương quyết sang Đài Loan cùng anh. Năm 2019 vợ chồng cùng sang lao động tại Đài Loan nhưng mỗi người ở một nơi và vợ chồng thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm nên anh chị không gặp nhau. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2019 đến tháng 11/2023 anh về nước, tháng 12/2023 chị H cũng về nước nhưng về nhà bố mẹ đẻ ở. Sau đó vợ chồng tìm gặp, hàn gắn và về ăn tết cùng nhau nhưng chị H không tôn trọng anh, muốn làm gì thì làm, muốn đi đâu thì đi không thông báo cho anh biết. Đầu năm 2024 chị H tiếp tục đi lao động tại Singapore không hỏi ý kiến anh. Từ đó vợ chồng không liên lạc và không quan tâm đến nhau. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không thể hàn gắn tình cảm được với nhau, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Vũ Thị H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Vũ Huyền T, sinh ngày 29/11/2015 và Vũ Đức Gia B, sinh ngày 01/11/2017, hiện các con đang ở với anh. Anh đề nghị được chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến khi các con đủ 18 tuổi, anh tự nguyện không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do bận công việc nên anh H1 ủy quyền cho ông Nguyễn Quang D thay anh giao, nhận các văn bản, tài liệu tại Tòa án, đồng thời đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Do anh H1 không cung cấp được địa chỉ cụ thể của chị H nên Tòa án đã tiến hành xác minh tại gia đình chị H. Ông Vũ Tất K (là bố đẻ chị H) trình bày: Ông không biết địa chỉ cụ thể của chị H ở nước ngoài nên không cung cấp cho Tòa án được. Tuy nhiên chị H vẫn liên lạc với gia đình qua điện thoại, ông đồng ý nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và đã thông báo cho chị H biết. Chị H cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh H1 xin ly hôn, chị nhất trí ly hôn. Chị xác định vợ chồng có 02 con chung như anh H1 trình bày là đúng, chị nhất trí để anh H1 chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung Vũ Huyền T và Vũ Đức Gia B cho đến khi các con đủ 18 tuổi, anh H1 tự nguyện không yêu cầu chị

phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung, chị nhất trí. Chị xác định vợ chồng không có tài sản chung, cũng như không có nợ chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết và chị đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Con chung của anh H1, chị H là cháu Vũ Huyền T và Vũ Đức Gia B có nguyện vọng được ở với anh H1.

*Người được anh H1 ủy quyền về việc giao, nhận văn bản tố tụng tại Tòa án - ông Nguyễn Quang D trình bày:* Ông nhất trí nhận ủy quyền của anh H1, sau khi nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, ông đã thông báo cho anh H1 biết, anh H1 vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày và đề nghị được giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án; về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Vũ Đức H1 ly hôn chị Vũ Thị H; về con chung: Giao con chung Vũ Huyền T và Vũ Đức Gia B cho anh H1 trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi, chấp nhận sự tự nguyện của anh H1 không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh H1 phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa và xem xét ý kiến của các đương sự, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn anh Vũ Đức H1 hiện đang cư trú tại thôn V, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương. Bị đơn chị Vũ Thị H có nơi cư trú trước khi xuất cảnh tại thôn V, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương, hiện chị H đang lao động, sinh sống tại Singapore. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh H1 không cung cấp được địa chỉ cụ thể của chị H. Tòa án đã nhiều lần yêu cầu gia đình chị H cung cấp địa chỉ nhưng gia đình không cung cấp được. Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông K là bố đẻ chị H để thông báo về việc Tòa án đang giải quyết vụ án ly hôn giữa anh H1 và chị H, đồng thời tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Ông K vẫn liên lạc với chị H và đã

thông báo việc Tòa án đang giải quyết vụ án ly hôn giữa anh H1 và chị H. Tại phiên tòa các đương sự vắng mặt và đều có quan điểm đề nghị xét xử vắng mặt. Do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Đức H1 và chị Vũ Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T (nay là xã T), huyện B, tỉnh Hải Dương ngày 14/01/2015 là hôn nhân hợp pháp. Căn cứ lời khai của các đương sự, có đủ cơ sở xác định trong quá trình chung sống, anh H1 và chị H đã nảy sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, quan điểm sống bất đồng, vợ chồng chủ yếu sống xa cách mỗi người một nơi nên không có sự chia sẻ, tôn trọng và quan tâm lẫn nhau. Nay anh H1 có đơn xin ly hôn, chị H cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị nhất trí ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh H1 và chị H đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, do vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho anh H1 ly hôn chị H.

[4] Về quan hệ con chung: Con chung của anh H1 và chị H là Vũ Huyền T, sinh ngày 29/11/2015 và Vũ Đức Gia B, sinh ngày 01/11/2017, hiện đang ở với anh H1. Anh H1 và chị H thống nhất giao cả hai con chung cho anh H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con thành niên (tròn 18 tuổi); anh H1 tự nguyện không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, thỏa thuận của các đương sự phù hợp với nguyện vọng của con, phù hợp với điều kiện thực tế của hai bên, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội. Do vậy, cần chấp nhận thỏa thuận của anh chị giao con chung Vũ Huyền T và Vũ Đức Gia B cho anh H1 chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Anh H1, chị H cùng xác định không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Anh Vũ Đức H1 phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì những lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Đức H1, xử cho anh Vũ Đức H1 ly hôn chị Vũ Thị H.

2. Về quan hệ con chung: Giao cho anh Vũ Đức H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Vũ Huyền T, sinh ngày 29/11/2015 và Vũ Đức Gia B, sinh ngày 01/11/2017 cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi), Chấp nhận sự tự nguyện của anh H1 không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị Vũ Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Vũ Đức H1 phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được đối trừ 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu số 0005216 ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương, anh H1 đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Vũ Đức H1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, chị Vũ Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhân:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND xã Thái Minh, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa GD&NCTN.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đoàn Thị Hương Nhu**